

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2023/HS-PT

Ngày 13 - 3 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trịnh Xuân Miến

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Trọng Quế

Ông Huỳnh Văn Út

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Vũ Phong là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa:

Ông Phạm Thanh Mộng – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở, Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 10/2023/TLPT-HS ngày 01 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo Võ Ngọc B, do có kháng cáo của bị cáo, của bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 53/2022/HS-ST ngày 15 tháng 12 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

- Bị cáo có kháng cáo, bị kháng cáo:

Họ và tên: Võ Ngọc B, sinh ngày 02 tháng 10 năm 1994 tại huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau;

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Ấp Hưng Thành, xã Phú Hưng, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau; nơi cư trú: Ấp Hưng Thành, xã Phú Hưng, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau; Nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Ngọc T và bà Mã Kim T; vợ: Lưu Bảo T (đã ly hôn); Bị cáo chưa có con; tiền sự, tiền án: Không; Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 05 tháng 8 năm 2022 cho đến nay; có mặt.

- Bị hại: Anh Mã Văn C, sinh năm 1995;

Nơi cư trú: Ấp Cái Rắn B, xã Phú Hưng, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút, ngày 22 tháng 5 năm 2022, Võ Ngọc B điều khiển xe mô tô biển số 69H – 310.45 đi trên đoạn đường thuộc ấp Cái Rắn, xã Phú Hưng, huyện Cái Nước thì gặp anh Mã Văn C đang điều khiển phương tiện xe mô tô biển số 69E1 – 221.21 chở chị Đinh Thị Bảo T (vợ anh C) cùng 02 người con của C đi theo chiều ngược lại; thấy anh C, bị cáo B nhớ lại mâu thuẫn về tiền bạc với anh C trước đây, nên nảy sinh ý định đánh anh C.

B dừng xe, mở cốp xe lấy 01 cây dao (loại dao gọt trái cây dài khoảng 18cm, cán nhựa màu đen, lưỡi bằng kim loại màu trắng) để trong túi quần bên trái phía trước. Sau đó, quay đầu xe chạy đuổi theo xe anh C và kêu anh C dừng xe để B nói chuyện. B và anh C dừng xe bên lề đường, xuống xe đứng nói chuyện thì xảy ra cự cãi dẫn đến đánh nhau. B lấy dao đã thủ sẵn trong túi quần, đâm anh C, anh C đưa tay trái lên đỡ thì bị đâm trúng vào mặt trước cánh tay trái 01 cái, cẳng tay trái 01 cái. Anh C lao vào câu vật thì bị B cầm dao đâm trúng vào đùi trái 01 cái, sau đó thì rút dao xuống lộ. Cả hai câu vật một lúc thì buông ra, B lấy cây dao từ lộ lên và bỏ đi đến cầu Gành Hào, thành phố Cà Mau thì quăng bỏ cây dao xuống sông; Còn anh C được đưa vào điều trị tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Cà Mau.

* Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 111/TgT-22 ngày 17 tháng 6 năm 2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh Cà Mau đối với anh Mã Văn C, kết luận:

- 01 vết sẹo 1/3 dưới mặt trước của cánh tay trái, kích thước: 02cm x 0,2cm; Tỷ lệ 01%, do vật sắc, vật sắc nhọn hoặc vật có cạnh nhọn gây ra.

- 01 vết sẹo 1/3 trên mặt sau cẳng tay trái, kích thước: 1,5cm x 0,3cm; Tỷ lệ 01%, do vật sắc, vật sắc nhọn hoặc vật có cạnh nhọn gây ra.

- 01 vết sẹo 1/3 giữa mặt trước đùi trái, kích thước: 1,5cm x 0,5cm; Tỷ lệ 01%, do vật sắc, vật sắc nhọn hoặc vật có cạnh nhọn gây ra.

Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT, ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ y tế là 03%.

Bản án hình sự sơ thẩm số 53/2022/HS-ST ngày 15 tháng 12 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau, quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Võ Ngọc B phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt: Bị cáo Võ Ngọc B 06 tháng tù.

Buộc bị cáo Võ Ngọc B bồi thường cho anh Mã Văn C 14.500.000đ, đã bồi thường 2.000.000đ, còn phải tiếp tục bồi thường 12.500.000đ.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về áp dụng pháp luật, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

- Ngày 20 tháng 12 năm 2022, bị hại Mã Văn C có đơn kháng cáo yêu cầu tăng hình phạt đối với bị cáo Võ Ngọc B; yêu cầu buộc bị cáo bồi thường theo

bảng kê yêu cầu tại cấp sơ thẩm và bồi thường tổn thất tinh thần theo quy định pháp luật.

- Ngày 30 tháng 12 năm 2022, bị cáo Võ Ngọc B có đơn kháng cáo xin hưởng án treo.

Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát tỉnh Cà Mau:

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 355, Điều 356, 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Võ Ngọc B và bị hại Mã Văn C về hình phạt, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo Võ Ngọc B; Về phần dân sự, chấp nhận sự thỏa thuận tự nguyện bồi thường của bị cáo và bị hại đối với phần tổn thất tinh thần số tiền bồi thường 10.000.000đ, còn lại các phần khác giữ nguyên.

- Bị cáo không có ý kiến tranh luận với Viện kiểm sát, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo có điều kiện chăm sóc cha mẹ già vì bị cáo là lao động chính trong gia đình; bị cáo có người bác ruột tham gia cách mạng và gia đình bị cáo đang nuôi người bị bệnh chất độc da cam; Bị cáo đồng ý bồi thường tiền tổn thất tinh thần cho bị hại số tiền là 10.000.000đ; Các phần bồi thường khác vẫn giữ nguyên như án sơ thẩm.

- Bị hại yêu cầu tăng hình phạt bị cáo lên 02 năm; Tiền tổn thất tinh thần là 10.000.000đ; Tiền mất thu nhập của bị hại 8.000.000đ; Còn lại các phần bồi thường khác vẫn giữ nguyên như án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tội danh: Vào khoảng 16 giờ 30 phút, ngày 22 tháng 5 năm 2022, tại khu vực lộ giao thông nông thôn thuộc ấp Cái Rắn, xã Phú Hưng, huyện Cái Nước, bị cáo Võ Ngọc B và bị hại Mã Văn C đánh nhau do mâu thuẫn về vấn đề tiền bạc. Bị cáo B sử dụng dao loại gọt trái cây có mũi nhọn và sắc đâm anh C gây 01 vết thương ở mặt trước cánh tay trái tỷ lệ 01%, 01 vết thương ở mặt sau cẳng tay trái tỷ lệ 01%, 01 vết thương ở mặt trước đùi trái tỷ lệ 01%, tổng tỷ lệ 3%; anh Mã Văn C yêu cầu xử lý hình sự đối với bị cáo. Hành vi trên của bị cáo gây thương tích cho anh C là hành vi cố ý gây thương tích. Do đó, Bản án hình sự sơ thẩm số 53/2022/HS-ST ngày 15 tháng 12 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau xét xử bị cáo về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[2]. Xét kháng cáo của bị cáo và bị hại:

[2.1]. Về trách nhiệm hình sự: Bị cáo sử dụng dao sắc, nhọn là hung khí nguy hiểm, có tính sát thương cao để tấn công bị hại gây thương tích là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe người khác trái pháp luật. Hành vi của bị cáo thể hiện bản tính hung hăng, xem thường sức khỏe người khác; muốn tự giải quyết mâu thuẫn bằng vũ lực. Án sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình

tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo và xử phạt 06 (sáu) tháng tù là tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Án phạt tù có thời hạn đối với bị cáo là phù hợp và cần thiết, đảm bảo có thời gian cải tạo, giáo dục bị cáo; đồng thời răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội, góp phần đấu tranh, phòng chống tội phạm trong giai đoạn hiện nay.

Bị cáo kháng cáo xin hưởng án treo, bị hại kháng cáo yêu cầu tăng hình phạt nhưng không cung cấp được tình tiết mới để làm thay đổi mức hình phạt nên không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, bị hại.

[2.2]. Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại kháng cáo yêu cầu bồi thường do mất thu nhập sau khi bị gây thương tích số tiền 8.000.000đ; Bị cáo không đồng ý kháng cáo này mà chỉ đồng ý mức bồi thường như án sơ thẩm đã xét xử. Xét thấy: Thương tích của bị hại là 3%, bị hại nằm viện 06 ngày, án sơ thẩm xác định tiền mất thu nhập của bị hại 1.848.000đ (06 ngày x 308.000đ/ngày) là phù hợp và có cơ sở. Bị hại kháng cáo nhưng không cung cấp được chứng cứ nào khác ngoài Đơn xác nhận nghỉ việc do bị hại viết và xác nhận của Công ty TNHH một thành viên Đo đạc Phúc Thành (BL: 133) nên không đủ căn cứ để chấp nhận yêu cầu kháng cáo này của bị hại.

Tại phiên tòa phúc thẩm, anh C yêu cầu bị cáo phải bồi thường tiền tổn thất tinh thần là 10.000.000đ, bị cáo đồng ý; Sự thỏa thuận, thống nhất giữa bị cáo và bị hại là tự nguyện, không trái pháp luật, không xâm hại đến quyền và lợi ích hợp pháp của người khác, nên được chấp nhận.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo xác định, trong tổng số tiền bồi thường 14.500.000đ thống nhất tại phiên tòa sơ thẩm gồm 12.459.000đ tiền điều trị lúc nằm viện và mất thu nhập lúc nằm viện (Đơn kiến nghị ngày 13/6/2022 của bị hại – BL: 131), còn lại là tiền tổn thất tinh thần. Do đó, số tiền tổn thất tinh thần mà bị cáo thống nhất tại cấp sơ thẩm tương đương 02 lần mức lương cơ sở. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo thống nhất số tiền tổn thất tinh thần là 10.000.000đ, nên tổng số tiền bị cáo có nghĩa vụ bồi thường cho bị hại là 21.520.000đ = [(Tiền chi phí điều trị, mất thu nhập của người bệnh và người nuôi bệnh là 11.520.000đ (14.500.000đ – 2.980.000đ/02 lần mức lương cơ sở) + tiền tổn thất tinh thần 10.000.000đ)], bị cáo đã bồi thường 2.000.000đ còn phải tiếp tục 19.520.000đ.

[3]. Án phí hình sự phúc thẩm, bị cáo Võ Ngọc B, bị hại Mã Văn C phải chịu theo quy định tại Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Do sửa án sơ thẩm về phần bồi thường nên tính lại số tiền án phí có giá ngạch; Như vậy, bị cáo B phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch của số tiền 19.520.000đ.

Bị hại không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

[4]. Các phần khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a, b khoản 1 Điều 355; Điều 356, 357 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Võ Ngọc B, bị hại Mã Văn C về phần hình phạt; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 53/2022/HS-ST ngày 15 tháng 12 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Cái Nước về hình phạt của bị cáo.

Ghi nhận sự thỏa thuận tự nguyện của bị cáo Võ Ngọc B và bị hại Mã Văn C về phần bồi thường tổn thất tinh thần; Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 53/2022/HS-ST ngày 15 tháng 12 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Cái Nước về phần dân sự.

2. Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; Khoản 1 Điều 584, khoản 1 Điều 585, Điều 590 của Bộ luật Dân sự; Điểm c khoản 1 và điểm b, đ khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

- Xử phạt: Bị cáo Võ Ngọc B 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, thời hạn chấp hành án phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo chấp hành án.

Trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Võ Ngọc B tiếp tục bồi thường thiệt hại cho anh Mã Văn C số tiền là 19.520.000 đồng.

Bị hại Mã Văn C được quyền nhận số tiền 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) do bị cáo nộp khắc phục tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Nước (Biên lai thu tiền số 0002111 ngày 08 tháng 11 năm 2022).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, nếu chậm thi hành án thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015

Án phí: Bị cáo Võ Ngọc B phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm và 976.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

Bị hại Mã Văn C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các phần khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Công an tỉnh Cà Mau;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Cà Mau
- Tòa án nhân dân huyện Cái Nước;
- Công an huyện Cái Nước;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước;
- Chi cục THADS huyện Cái Nước;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀN**

- Lưu: Hồ sơ vụ án; Tòa HS; án văn;
- Lưu VT(TM:TANDTCM).

Trịnh Xuân Miến